

THÔNG BÁO

Hoàn trả tiền người bệnh thanh toán cùng chi trả bảo hiểm y tế tại Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Tây Ninh

Căn cứ biên bản giám định của Bảo Hiểm Xã Hội tỉnh Tây Ninh: Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Tây Ninh xin Thông báo đến quý người bệnh sẽ hoàn trả lại số tiền người bệnh đã nộp tại Bệnh viện theo danh sách cụ thể như sau:

Năm 2024: tổng số tiền 6.933.687 đồng. (Sáu triệu chín trăm ba mươi ba nghìn sáu trăm tám mươi bảy đồng.)

Quý 3/2024:	303.820 đồng.
Quý 4/2024:	545.616 đồng.
Theo kết luận của Thanh tra:	2.847.300 đồng.
Theo chuyên đề kiểm toán:	3.236.951 đồng.

Năm 2025: tổng 1.739.626 đồng. (Một triệu bảy trăm ba mươi chín nghìn sáu trăm hai mươi sáu đồng.)

Tháng 1/2025:	40.320 đồng.
Quý 1/2025:	1.699.306 đồng.

Tổng cộng: 8.673.313 đồng (Tám triệu sáu trăm bảy mươi ba nghìn ba trăm bảy mươi ba đồng.)

(Đính kèm danh sách từng người bệnh.)

Thời gian nhận tiền: các ngày làm việc trong tuần từ thứ 2 đến thứ 6 trong giờ làm việc (từ 7 giờ đến 17 giờ) từ ngày ra Thông báo đến hết ngày 30/12/2025.

Địa điểm nhận tiền: tại khoa người bệnh trực tiếp điều trị.

Sau thời gian trên nếu người bệnh không đến nhận lại tiền Bệnh viện sẽ làm thủ tục nộp vào ngân sách Nhà nước theo quy định.

Bệnh viện Phục hồi chức năng tỉnh Tây Ninh trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Khoa VLTL-PHCN, Khoa Lão, Khoa Nội Nhi;
- Đăng trang web BV PHCN Tây Ninh;
- Lưu: VT, TC-KT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Trương Văn Cảnh

DANH SÁCH HOÀN TIỀN BỆNH NHÂN THANH TOÁN QUÝ 3/2024

STT	Tên bệnh nhân	Số thẻ	Ngày vào	Ngày ra	Khoa	Số hóa đơn đã phát hành	Tên kỹ thuật xuất toán					BNTT	BH TT	Ký tên nhận tiền (ghi rõ họ tên người nhận)	Ghi chú
							Chi phí khám bệnh vào ngày thứ 7	Dịch vụ PHCN không đúng theo CV 619/GDDT-NVGD	Tiền giường = tổng chi phí	Thanh toán chi phí có ngày y lệnh sau ngày ra viện	Công văn số 21/GDDT-NVGD ngày 22/01/2025				
1	PHẠM THANH HÀ	GD4727221681238	28/06/2024 13:35	01/07/2024 10:00	K0318	1203			x			88.560	354.240		giám biên bản giám định
2	NGUYỄN VĂN ÊM	KC2727222442053	27/08/2024 7:20	25/09/2024 9:12	K31		x					-	37.500		giám biên bản giám định
3	ĐÀO THỊ KIM PHI	GD4727221592933	22/08/2024 14:05	20/09/2024 9:13	K31	1919	x					7.500	30.000		giám biên bản giám định
4	LÊ THỊ XUÂN	GD4727221328607	29/08/2024 13:45	27/09/2024 10:06	K31	1970	x					7.500	30.000		giám biên bản giám định
5	LƯU CHÍ HÙNG	HT3724596006983	22/05/2024 15:20	18/06/2024 8:35	K31			x				38.760	736.440		giám biên bản giám định
6	NGUYỄN TRUNG TRỰC	CA5987701450099	07/06/2024 14:20	04/07/2024 8:55	K31			x				-	982.100		giám biên bản giám định
7	NGUYỄN CÔNG MINH	HC4724501001495	05/06/2024 9:20	04/07/2024 8:45	K31			x				161.500	646.000		giám biên bản giám định
8	TRƯƠNG THANH DÂN	KC2727221335066	29/05/2024 8:10	02/07/2024 8:45	K31					x			39.700		giám biên bản giám định
Tổng cộng												303.820	2.855.980		

(Số tiền bằng chữ: Ba trăm lẻ ba nghìn tám trăm hai mươi đồng.)

Người lập

Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

Trưởng phòng Tài chính kế toán

CN. Nguyễn Thanh Long

Tây Ninh, ngày 02 tháng 01 năm 2025
Thủ trưởng đơn vị
GIÁM ĐỐC

Huỳnh Trần Công Hiến

DANH SÁCH HOÀN TIỀN BỆNH NHÂN THANH TOÁN QUÝ 4/2024

STT	Tên bệnh nhân	Số thẻ	Ngày vào	Ngày ra	Khoa	Số hóa đơn đã phát hành	Tên kỹ thuật xuất toán					BNTT	BHIT	Ký tên nhận tiền (ghi rõ họ tên người nhận)	Ghi chú
							Vào viện đúng tuyến, Chi phí >=15% TLCS, Bệnh viện đề nghị sai Mức hưởng	Thanh toán thuốc không đúng khoản 2 điều 3 Thông tư 20/2022/TT-BYT	Giường vượt kế hoạch	Công văn số 04/GĐĐT-NVGD ngày 06/01/2025	Công văn số 21/GĐĐT-NVGD ngày 22/01/2025				
1	NGUYỄN TRẦN GIA THỊNH	TE1727222670198	16/07/2024 14:45	06/12/2024 09:45	K31		x						35.620		giám biên bản giám định
2	NGUYỄN THỊ NGỌC HUỆ	GD4727222505106	2024-10-21 08:00:00	2024-11-19 11:00:00	K0318			x				1.632	6.528		giám biên bản giám định
3	LƯƠNG VĂN VIỆT	BT2727222451531	2024-10-17 14:30:00	2024-11-20 11:00:00	K0318			x				-	18.360		giám biên bản giám định
4	HUỲNH THỊ DÂN	DN4724505008344	2024-10-04 14:30:00	2024-11-06 09:10:00	K31			x				436	1.744		giám biên bản giám định
5	ĐỖ THỊ LIÊN	GD4727221840149	2024-11-12 13:40:00	2024-11-28 11:00:00	K17				x			29.520	118.080		giám biên bản giám định
6	MAI NGỌC THẠCH	GD4727222427330	2024-11-13 07:15:00	2024-11-29 10:30:00	K17				x			29.520	118.080		giám biên bản giám định
7	BÙI THỊ LANH	GD4727222109117	2024-11-15 10:45:00	2024-12-06 11:00:00	K17				x			29.520	118.080		giám biên bản giám định
8	BÙI THỊ LÊ	GD4727221573833	2024-11-07 07:15:00	2024-12-06 11:00:00	K17				x			29.520	118.080		giám biên bản giám định
9	DƯƠNG THỊ HAI	GD4727221222631	2024-11-08 15:10:00	2024-12-09 13:00:00	K17				x			29.520	118.080		giám biên bản giám định
10	LÊ THỊ MỪNG	GD4727221381513	2024-11-12 08:30:00	2024-11-26 11:00:00	K17				x			88.560	354.240		giám biên bản giám định
11	NGÔ THỊ XUÂN	GD4724596005112	2024-11-12 13:50:00	2024-11-29 10:30:00	K17				x			29.520	118.080		giám biên bản giám định
12	NGUYỄN THỊ MAI	GD4727222470250	2024-11-21 19:30:00	2024-12-19 11:00:00	K17				x			29.520	118.080		giám biên bản giám định
13	NGUYỄN THỊ THANH	GD4727221422373	2024-11-18 15:50:00	2024-12-06 11:00:00	K17				x			29.520	118.080		giám biên bản giám định
14	TRẦN TẤN NGHĨA	GD4727222436679	2024-11-08 15:40:00	2024-12-09 12:30:00	K17				x			29.520	118.080		giám biên bản giám định
15	PHẠM TỬ	GD4724502002545	2024-05-30 10:05:00	2024-06-24 09:20:00	K31					x		187.880	751.520		giám biên bản giám định
16	VÔ VĂN AN	BT2727221221084	2024-10-15 08:50:00	2024-11-11 09:18:00	K31					x			734.400		giám biên bản giám định
17	NGUYỄN TUYẾT NHUNG	GD4727221731335	2024-10-02 15:45:00	2024-10-23 17:20:00	K0318					x		816	3.264		giám biên bản giám định
18	LÊ THỊ NGỌC HOA	BT2727221321000	2024-11-15 15:30:00	2024-11-28 10:00:00	K0318					x			13.260		giám biên bản giám định
19	PHẠM THỊ TRỌN	GD4808022170666	2024-11-05 08:00:00	2024-12-04 11:30:00	K0318						x	612	2.448		giám biên bản giám định
Tổng cộng												545.616	2.984.104		

(Số tiền bằng chữ: Năm trăm bốn mươi tám nghìn sáu trăm mười sáu đồng.)

Ghi chú: Nguyễn Trần Gia Thịnh

Bệnh viện đề nghị thanh toán bảo hiểm 100%: 178.100đ, vào viện đúng tuyến, Bảo hiểm từ chối thanh toán lý do: Bệnh viện đề nghị sai Mức hưởng.
Bảo hiểm từ chối và thu hồi 20% của người bệnh thanh toán: 35.620đ nên BV cũng không hoàn trả lại cho người bệnh

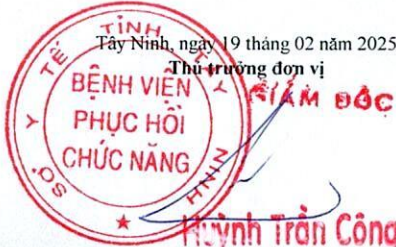
Người lập

Trưởng phòng Tài chính kế toán

CN. Nguyễn Thanh Long

Tây Ninh, ngày 19 tháng 02 năm 2025

Thủ trưởng đơn vị



Nguyễn Trần Công Hiến

DANH SÁCH HOÀN TIỀN BỆNH NHÂN THANH TOÁN THEO KẾT LUẬN THANH TRA BHXH TỈNH TÂY NINH
(Theo Quyết định số 2614/QĐ-BHXH ngày 15/10/2024 của BHXH tỉnh Tây Ninh)

STT	Tên bệnh nhân	Số thẻ	Ngày vào	Ngày ra	Khoa	Số hóa đơn đã phát hành	BNTT	Ký tên nhận tiền (ghi rõ họ tên người nhận)	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ TIỀN	GD4727221270553	30/11/2023 8:40	27/12/2023 8:24	K31		1.077.060		
2	VÕ THỊ THANH	GD4727222653500	17/11/2023 10:30	14/12/2023 9:35	K31		332.640		Y lệnh không có chữ ký của Bác sĩ và ko có số lần ngày thực hiện DVKT
3	LÝ VĂN TRUNG	GD4727222581796	07/09/2023 9:50	04/10/2023 9:53	K31		7.680		Ngày 28/9 ko có chữ ký người thực hiện DVKT trên phiếu điều trị VLTL
4	TRÀ THỊ KHÁNH AN	GD4727221538269	14/11/2023 7:30	18/12/2023 8:33	K31		25.520		Ko có chữ ký của người bệnh trên phiếu điều trị VLTL ngày 4/12
5	PHAN THỊ CÚC	GD4727221215913	21/11/2023 13:35	18/12/2023 8:27	K31		280.200		Ngày 7+8+9+14/12 thiếu chữ ký KTV trên phiếu điều trị VLTL
6	NGUYỄN KIM LIÊN	GD4727222449281	12/09/2023 14:45	04/10/2023 9:23	K31		32.900		Ko có chữ ký của KTV thực hiện DVKT trên phiếu điều trị VLTL ngày 16/9
7	LÂM THỊ CƯỜNG	GD4727222074387	20/09/2023 8:20	17/10/2023 9:11	K31		131.760		Thực hiện DVKT dư so với y lệnh của bác sĩ
8	NGUYỄN THỊ NGỌC XƯA	GD4727221272447	31/10/2023 7:30	17/11/2023 9:23	K31		33.180		Y lệnh 15 ngày tập 16 ngày

STT	Tên bệnh nhân	Số thẻ	Ngày vào	Ngày ra	Khoa	Số hóa đơn đã phát hành	BNTT	Ký tên nhận tiền (ghi rõ họ tên người nhận)	Ghi chú
9	TRẦN THỊ HUYỀN	HC4724598029912	15/01/2024 14:45	01/02/2024 8:50	K31		838.120		Y lệnh 15 ngày tập 16 ngày
10	LÊ THỊ GIÀO	GD4727221193954	15/01/2024 8:00	01/02/2024 9:00	K31		36.140		Y lệnh 15 ngày tập 16 ngày
11	VÕ THỊ THAY	GD4727221186105	08/11/2023 8:55	01/12/2023 9:07	K31		25.340		Thực hiện DVKT dư so với y lệnh của bác sĩ
12	NGUYỄN KIM LỆ	GD4727221873666	17/11/2023 7:05	22/12/2023 8:30	K31		26.760		Thực hiện DVKT dư so với y lệnh của bác sĩ
Tổng cộng							2.847.300		

Người lập

Trưởng phòng Tài chính kế toán

Tây Ninh, ngày 17 tháng 10 năm 2024
Thủ trưởng đơn vị


Nguyễn Thị Mỹ Hạnh


CN. Nguyễn Chanh Long


Huỳnh Trần Công Hiến

DANH SÁCH HOÀN TIỀN BỆNH NHÂN THANH TOÁN THEO BIÊN BẢN LÀM VIỆC (CÁC CHUYÊN ĐỀ KIỂM TOÁN)
CỦA BHXH TỈNH TÂY NINH

(Theo Quyết định số 3333/QĐ-BHXH ngày 20/12/2024 của BHXH tỉnh Tây Ninh)

STT	Tên bệnh nhân	Số thẻ	Ngày vào	Ngày ra	Khoa	Số hóa đơn đã phát hành	BNTT	Ký tên nhận tiền (ghi rõ họ tên người nhận)	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN LÂM	GD4727222607973	2023-07-18 19:00:00	2023-08-16 10:00:00	K0318		23.873		Chi định thuốc chữa hoạt chất Tolperison (40.842-Uống) không phù hợp với chẩn đoán
2	TẠ VĂN MINH	HC4724596008851	2023-07-12 09:05:00	2023-08-08 10:30:00	K0318		9.878		
3	HUỖNH THỊ BÍCH	HC4724598030644	2022-12-06 14:40:00	2023-01-07 10:45:00	K31		6.560		DVKT Điện tim thường (ngoại trú) không phù hợp
4	LÂM THỊ THANH HÀ	GD4727911374246	2023-03-10 07:40:00	2023-04-10 11:00:00	K17		174.500		Chi định Điều trị bằng các dòng điện xung, sóng ngắn trong trường hợp Thoái hóa cột sống cổ (không phù hợp hướng dẫn tại Quyết định số 3109/QĐ-BYT)
5	LÂM THỊ THANH HÀ	GD4727911374246	2023-04-18 07:35:00	2023-05-17 11:00:00	K17		153.560		
6	LÂM THỊ THANH HÀ	GD4727911374246	2023-06-05 14:40:00	2023-07-04 11:00:00	K17		207.000		
7	LÊ NGỌC LIỀNG	GD4727221451227	2023-02-07 10:00:00	2023-02-10 09:40:00	K31		27.920		
8	LÊ THỊ BẠCH HUỆ	GD4727221862010	2023-08-28 08:40:00	2023-09-20 09:14:00	K31		16.560		
9	MAI THỊ ÚT	GD4727221528642	2023-03-29 09:20:00	2023-04-18 10:12:00	K0318		124.200		
10	NGUYỄN NGỌC XUÂN AN	GD4727222516893	2023-08-02 14:10:00	2023-08-24 10:08:00	K31		165.600		

STT	Tên bệnh nhân	Số thẻ	Ngày vào	Ngày ra	Khoa	Số hóa đơn đã phát hành	BNTT	Ký tên nhận tiền (ghi rõ họ tên người nhận)	Ghi chú
11	NGUYỄN QUÍ CƠ	GD4727221301662	2023-03-27 16:00:00	2023-04-18 09:21:00	K31		165.600		Chỉ định Điều trị bằng các dòng điện xung, sóng ngắn trong trường hợp Thoái hóa cột sống cổ (không phù hợp hướng dẫn tại Quyết định số 3109/QĐ-BYT)
12	NGUYỄN THANH THUÝ	HC4794598028987	2023-09-06 13:40:00	2023-09-28 09:06:00	K31		165.600		
13	NGUYỄN THỊ DIỆU	TQ4979794494902	2023-02-15 09:40:00	2023-02-28 11:00:00	K17		76.780		
14	NGUYỄN THỊ HỒNG	GD4727221736665	2023-09-07 09:00:00	2023-09-11 13:50:00	K31		33.120		
15	NGUYỄN THỊ KIM VÂN	HC4724596004519	2023-02-06 09:05:00	2023-02-09 14:06:00	K0318		20.940		
16	NGUYỄN THỊ NGHIÊM	TA4727221257128	2023-02-07 10:05:00	2023-03-01 08:38:00	K31		118.660		
17	NGUYỄN THỊ NGHIÊM	TA4727221257128	2023-03-31 07:15:00	2023-04-24 09:55:00	K31		173.880		
18	NGUYỄN THỊ NGHIÊM	TA4727221257128	2023-04-27 07:10:00	2023-05-23 08:46:00	K31		165.600		
19	NGUYỄN THỊ NGỜ	CN3727222075764	2023-03-08 08:35:00	2023-04-06 09:44:00	K0318		41.880		
20	NGUYỄN THỊ NGỌC HUỆ	GD4727222505106	2023-03-27 13:50:00	2023-04-26 10:00:00	K0318		174.500		
21	NGUYỄN THỊ THOA	GD4727222363933	2022-12-13 07:45:00	2023-01-05 08:09:00	K31		41.880		
22	PHẠM CÔNG CHÁNH	KC4727221186126	2023-08-28 09:10:00	2023-09-21 09:28:00	K31		165.600		
23	PHẠM THỊ VÂN	GD4727221775098	2023-08-15 07:50:00	2023-09-08 08:20:00	K31		165.600		
24	PHÙNG THỊ ÁNH HUỆ	HT3724596011601	2023-05-18 13:45:00	2023-06-09 09:51:00	K31		34.900		

STT	Tên bệnh nhân	Số thẻ	Ngày vào	Ngày ra	Khoa	Số hóa đơn đã phát hành	BNTT	Ký tên nhận tiền (ghi rõ họ tên người nhận)	Ghi chú
25	TRẦN BÌNH TÂM	HC4727221784764	2023-02-13 15:10:00	2023-02-24 09:58:00	K31		115.760		Chỉ định Điều trị bằng các dòng điện xung, sóng ngắn trong trường hợp Thoái hóa cột sống cổ (không phù hợp hướng dẫn tại Quyết định số 3109/QĐ-BYT)
26	TRẦN THỊ CON	GD4727221699491	2023-03-28 08:30:00	2023-04-19 09:58:00	K31		165.600		
27	TRẦN THỊ DIỆU	HT3724596003002	2023-08-02 15:00:00	2023-08-24 09:10:00	K31		41.400		
28	TRẦN THỊ NGỌC HƯƠNG	GD4727221261927	2023-02-23 15:30:00	2023-03-06 15:00:00	K31		82.800		
29	TRẦN VĂN HIỆP	KC4727221490323	2023-05-08 07:10:00	2023-06-05 11:00:00	K17		167.520		
30	TRẦN VĂN LOAN	HT3724596017154	2023-08-15 08:05:00	2023-09-08 08:35:00	K31		41.400		
31	TRỊNH SỸ HÙNG	HC4727210006556	2023-08-14 15:45:00	2023-08-25 10:25:00	K31		66.240		
32	TRƯƠNG THỊ TUYẾT HỒNG	GD4727222454495	2023-05-12 10:05:00	2023-05-24 09:47:00	K31		91.080		Xét nghiệm Tổng phân tích nước tiểu rộng rãi không phù hợp với chẩn đoán
33	PHẠM VĂN TRƯỜNG	KC4727221853805	2023-04-18 09:40:00	2023-04-25 08:30:00	K17		5.480		
34	NGUYỄN THỊ THU NGÀ	GD4727221445969	2023-10-25 08:10:00	2023-11-08 11:00:00	K17		5.480		
Tổng cộng							3.236.951		

Số tiền bằng chữ: Ba triệu hai trăm ba mươi sáu nghìn chín trăm năm mươi một đồng.

Người lập

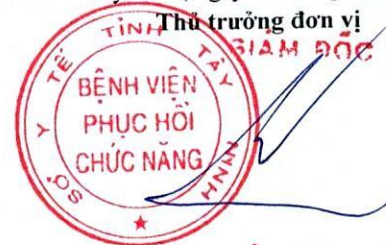

Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

Trưởng phòng Tài chính kế toán


CN. Nguyễn Chanh Long

Tây Ninh, ngày 25 tháng 12 năm 2024

Thủ trưởng đơn vị



Huỳnh Trần Công Hiến

DANH SÁCH HOÀN TIỀN BỆNH NHÂN THANH TOÁN THÁNG 1/2025

STT	Tên bệnh nhân	Số thẻ	Ngày vào	Ngày ra	Khoa	Số hóa đơn đã phát hành	Số tiền đã thu người bệnh	Số tiền thu sau khi điều chỉnh	Số tiền phải trả người bệnh	Ký tên nhận tiền (ghi rõ họ tên người nhận)	Ghi chú
1	HÀ THU HƯƠNG	GD4727221274735	10/01/2025 19:45	13/01/2025 09:30	K17	79	170.519	166.039	4.480		
2	HUỲNH TẤN PHƯỚC	GD4727221910803	05/01/2025 10:00	13/01/2025 11:00	K17	81	576.440	571.960	4.480		
3	NGUYỄN THỊ GẬP	GD4808023549481	03/01/2025 09:10	13/01/2025 20:00	K0318	87	750.331	745.851	4.480		
4	PHẠM THỊ ÁNH	GD4727221858405	06/01/2025 10:20	16/01/2025 15:00	K17	120	857.459	852.979	4.480		
5	ĐẶNG TRUNG NGHĨA	GD4727221351320	10/01/2025 19:40	17/01/2025 10:30	K17	188	439.790	435.310	4.480		
6	LÊ VĂN BÔNG	GD4727222429586	09/01/2025 14:20	17/01/2025 11:00	K0318	140	555.660	551.180	4.480		
7	NGUYỄN THANH TỰ	HG4929222936684	13/01/2025 19:00	20/01/2025 11:00	K0318	148	545.364	540.884	4.480		
8	A SI GIÁ	GD4727221419127	13/01/2025 17:00	20/01/2025 19:00	K0318	152	652.945	648.465	4.480		
9	TRẦN VĂN KHÔI	GD4727221347920	09/01/2025 17:00	21/01/2025 11:00	K17	157	763.446	758.966	4.480	(Vợ) Nguyễn Thị Phượng	
10	ĐÀM QUỐC DŨNG	GB4727222630358	20/01/2025 14:20	23/01/2025 11:00	K0318	190	285.409	280.929	4.480		
11	NGUYỄN VĂN ĐỒNG	GD4333320662590	16/01/2025 15:30	23/01/2025 16:20	K17	194	690.426	685.946	4.480	Thần (Vợ) Tạ Thị Thần	
Tổng cộng							6.287.789	6.238.509	49.280		

(Số tiền bằng chữ: bốn mươi chín nghìn bốn trăm tám mươi đồng.)

Người lập


Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

Trưởng phòng Tài chính kế toán


CN. Nguyễn Thanh Long

Tây Ninh, ngày 06 tháng 02 năm 2025

Thủ trưởng đơn vị


GIÁM ĐỐC
Huỳnh Trần Công Hiến

DANH SÁCH HOÀN TIỀN BỆNH NHÂN THANH TOÁN Q.Đ.Ý 1/2025

STT	Tên bệnh nhân	Số thẻ	Ngày vào	Ngày ra	Khoa	Số hóa đơn đã phát hành	Tên kỹ thuật xuất toán						BNTT	BH TT	Ký tên nhận tiền (ghi rõ họ tên người nhận)	Ghi chú
							Thanh toán dịch vụ kỹ thuật "Tập vận động có kháng trở" không dùng theo Quyết định số 3109/QĐ-BYT ngày 19/08/2014 "Phục hồi chức năng liệt nửa người do tai biến mạch máu não"	Thanh toán dịch vụ kỹ thuật "kéo nắn trị liệu" không dùng theo chỉ định và chứng chỉ định số 54/QĐ-BYT ngày 06/01/2014	Thanh toán dịch vụ kỹ thuật tương đương thực hiện trên cùng một vị trí: "Tập vận động có trợ giúp" và "Tập do cùng khớp"	Thanh toán dịch vụ kỹ thuật "Tập vận động có trợ giúp" không dùng quá trình bệnh lý	Thanh toán tiền thuốc không dùng quy định khoản 2 điều 3 và các thuốc có quy định điều kiện, tỷ lệ thanh toán theo cột (8) Thông tư số 20/2022/TT-BYT ngày 31/12/2022 của Bộ Y tế	Thanh toán tiền thuốc không dùng quy định khoản 2 điều 3 và các thuốc có quy định điều kiện, tỷ lệ thanh toán theo cột (8) Thông tư số 20/2022/TT-BYT ngày 31/12/2022 của Bộ Y tế				
1	NGUYỄN THÀNH NHANH	BT2727221565761	2024-12-23 13:50:00	2025-01-22 09:44:00	K31		X							1.336.400		
2	HỒ ANH TUẤN	TE1727222742447	2024-12-16 08:40:00	2025-01-24 09:30:00	K31			X						1.412.300		
3	NGÔ GIA TRIỆU	TE1727222836185	2025-02-17 09:50:00	2025-02-24 07:30:00	K31			X						274.000		
4	NGUYỄN CÔNG CHÁNH	BT2727221238691	2024-12-24 08:00:00	2025-01-21 10:25:00				X						1.168.800		
5	NGUYỄN HOÀNG GIA HẢO	BT2727222592214	2024-12-27 10:00:00	2025-01-06 10:00:00				X						389.600		
6	NGUYỄN MINH KHÔI	TE1727222810736	2025-01-09 09:15:00	2025-02-26 10:20:00				X						1.644.000		
7	PHẠM TÚ	BT2724502002545	2024-12-30 09:15:00	2025-01-22 09:12:00				X						974.000		
8	PHẠM VĂN BÊ	BT2727221889455	2025-01-15 07:05:00	2025-02-18 09:30:00				X						1.315.200		
9	PHẠM THU AN	DN4727209012549	2024-12-06 08:45:00	2025-01-09 10:30:00				X				224.020	896.080			
10	PHẠM THU AN	DN4727209012549	2025-01-13 14:20:00	2025-02-21 10:11:00				X				317.840	1.271.360			
11	TRẦN NGUYỄN GIA BẢO	BT2727222028384	2024-12-03 09:20:00	2025-01-06 10:38:00				X						1.412.300		
12	TRẦN NGUYỄN GIA BẢO	BT2727222028384	2025-01-13 08:25:00	2025-02-28 09:45:00				X						1.644.000		
13	VÕ TẤN ĐẠT	TE1727222740768	2025-01-08 09:55:00	2025-02-25 10:52:00				X						1.644.000		
14	HỒ THỊ HIỀN	TQ4979731398969	2024-12-11 07:10:00	2025-01-08 09:48:00					X			237.600	950.400			
15	HỒ THỊ HIỀN	TQ4979731398969	2025-01-14 07:10:00	2025-02-17 10:20:00					X			269.760	1.079.040			
16	HUỖNH THỊ XUÂN	BT2727222689396	2024-12-23 13:40:00	2025-01-23 10:07:00					X					1.336.500		
17	HUỖNH THỊ XUÂN	BT2727222689396	2025-02-03 14:45:00	2025-02-28 09:32:00					X					1.292.600		

STT	Tên bệnh nhân	Số thẻ	Ngày vào	Ngày ra	Khoa	Số hóa đơn đã phát hành	Tên kỹ thuật xuất toán						BNTT	BHTT	Ký tên nhận tiền (ghi rõ họ tên người nhận)	Ghi chú
							Thanh toán dịch vụ kỹ thuật " Tập vận động có kháng trở" không dùng theo Quyết định số 31/09/QĐ-BYT ngày 19/08/2014 " Phục hồi chức năng liệt nửa người do tai biến mạch máu não"	Thanh toán dịch vụ kỹ thuật "kéo nắn trị liệu" không dùng theo chỉ định và chống chỉ định Quyết định số 54/QĐ-BYT ngày 06/01/2014	Thanh toán dịch vụ kỹ thuật tương đồng thực hiện trên cùng một vị trí: " Tập vận động có trợ giúp" và " Tập do cùng khớp"	Thanh toán dịch vụ kỹ thuật " Tập vận động có trợ giúp" không dùng qua trình bệnh lý	Thanh toán tiền thuốc không dùng quy định khoản 2 điều 3 và các thuốc có quy định điều kiện, tỷ lệ thanh toán theo cột (8) Thông tư số 20/2022/TT-BYT ngày 31/12/2022 của Bộ Y tế	Thanh toán tiền thuốc không dùng quy định khoản 2 điều 3 và các thuốc có quy định điều kiện, tỷ lệ thanh toán theo cột (8) Thông tư số 20/2022/TT-BYT ngày 31/12/2022 của Bộ Y tế				
18	NGUYỄN ĐỨC MANH	QN5979718531787	2025-02-11 08:10:00	2025-03-12 09:55:00					X					1.461.200		
19	NGUYỄN THANH VÂN	CB2727222573301	2024-12-20 14:05:00	2025-01-16 09:26:00					X					1.138.500		
20	NGUYỄN THỊ XÓT	BT2727221799493	2024-12-10 07:52:00	2025-01-07 09:45:00					X					1.188.000		
21	NGUYỄN VĂN MÃN	AK2727221508102	2024-12-16 08:55:00	2025-01-13 10:51:00					X					1.188.000		
22	NGUYỄN VĂN MÃN	AK2727221508102	2025-02-03 09:50:00	2025-02-28 09:06:00					X					1.292.600		
23	PHẠM THỊ CẨM TÚ	GD4727212003102	2025-03-03 14:20:00	2025-03-13 09:12:00					X				112.400	449.600		
24	PHẠM TÚ	BT2724502002545	2025-02-04 08:50:00	2025-03-07 10:46:00					X					1.573.600		
25	VÔ THÀNH TÚ	XK4727222378527	2025-01-23 08:50:00	2025-02-26 10:38:00					X				269.760	1.079.040		
26	PHẠM THỊ ÚT	GD4727221503219	2024-12-19 07:10:00	2025-01-15 09:25:00						X			236.440	945.760		
27	NGUYỄN VĂN TÂM	BT2727221159965	2024-12-06 08:05:00	2025-01-02 10:00:00						X				1.182.200		
28	NGUYỄN NGOC TUYẾT	GD4727221213000	2025-02-21 10:05:00	2025-03-07 10:00:00	K17						X		204	816		
29	NGUYỄN VĂN HUYNH	BT2727221297158	2025-02-10 09:00:00	2025-03-12 11:00:00	K0318						X			7.140		
30	NGUYỄN TRƯỜNG GIANG	GD4727221185348	2025-01-03 08:30:00	2025-01-17 10:30:00	K17							X	12.348	49.392		
31	NGUYỄN TRƯỜNG GIANG	GD4727221185348	2025-02-03 13:51:00	2025-03-05 11:00:00	K17							X	18.934	75.734		
Tổng cộng							-	-				-	1.699.306	31.672.162		

Số tiền bằng chữ: Một triệu sáu trăm chín mươi chín nghìn ba trăm lẻ sáu đồng.

Tây Ninh, ngày 28 tháng 05 năm 2025
Thủ trưởng đơn vị

Người lập

Nguyễn Thị Mỹ Hạnh

Trưởng phòng Tài chính kế toán

CN. Nguyễn Thanh Long


Huỳnh Trần Công Hiền